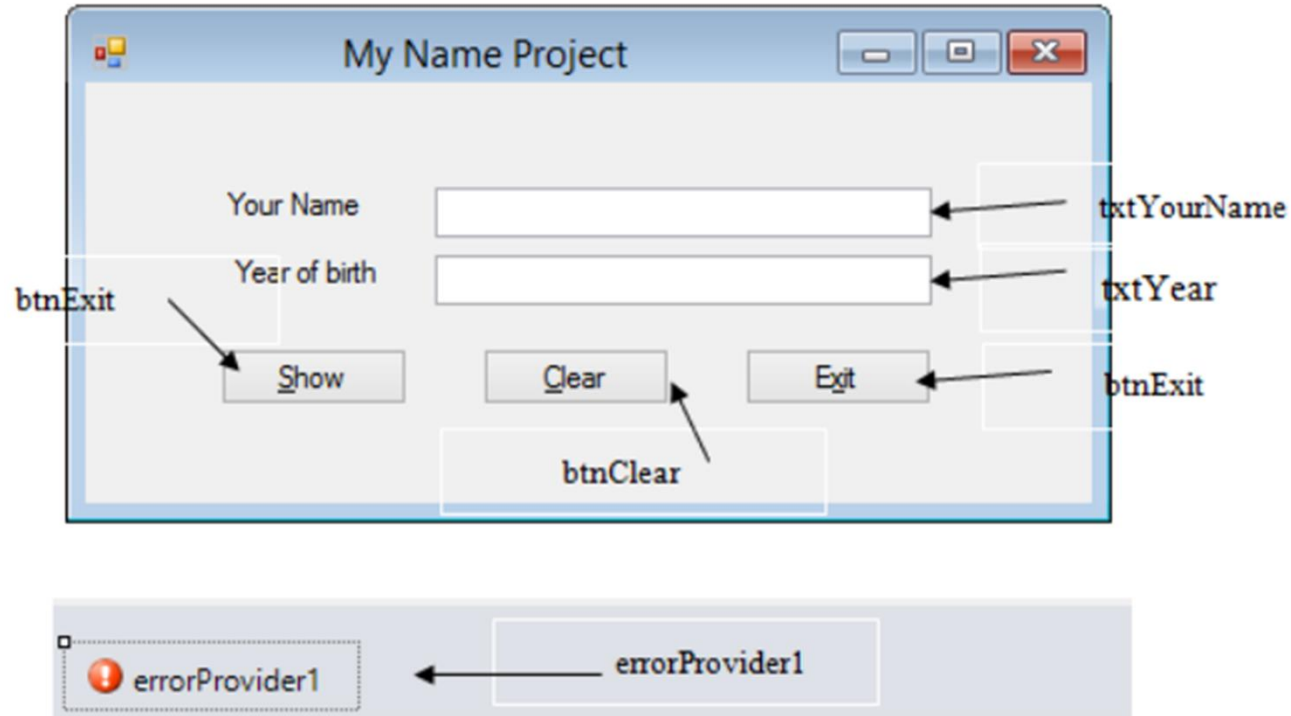


Bài tập 1

❑ Thiết kế form sau:



Bài tập 1

□Yêu cầu:

- Chương trình cho phép nhập tên, năm sinh vào Textbox YourName và Year of birth tương ứng. Nếu YourName không nhập đủ liệu, Year of birth không phải là số thì phải thông báo lỗi (dùng ErrorProvider). Người dùng nhấn nút Show sẽ hiển thị thông tin nhập vào MessageBox bao gồm: tên, tuổi (năm hiện tại – năm sinh).
- Người dùng nhấn nút Clear sẽ xóa hết thông tin đã nhập trên các Textbox, đồng thời đặt con trỏ văn bản vào Textbox YourName.
- Nút Exit xác nhận người dùng có thực sự muốn thoát khỏi chương trình không? (Yes: thoát, No: không).

Bài tập 1

□ Hướng dẫn

- Danh sách các thuộc tính của các object:

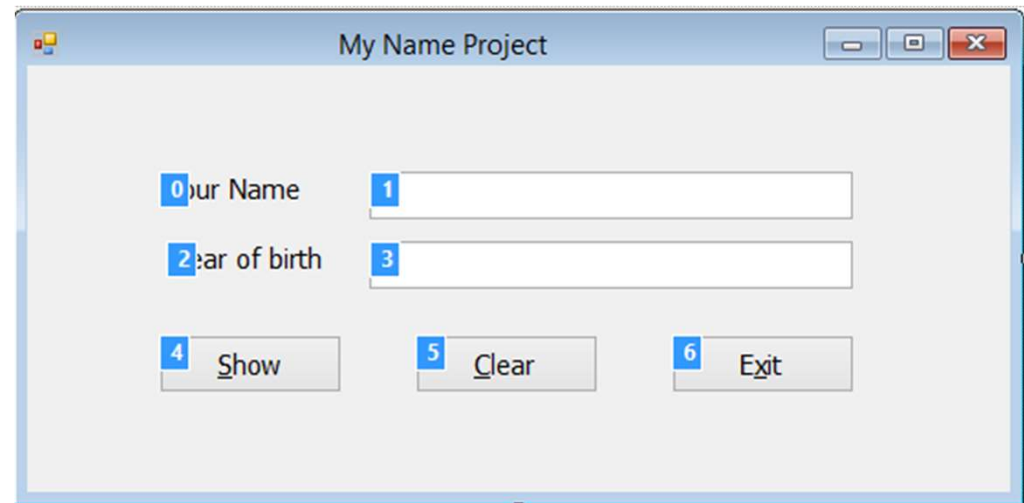
Object	Properties	Events
frmMain	Name: frmMain Text: My name Project FontName: Tahoma FontSize: 11 AcceptButton: btnShow (nhận sự kiện click chuột khi nhấn Enter) CancelButton: btnExit (nhận sự kiện click chuột khi nhấn Esc)	FormClosing
txtYourName	Name: txtYourName BorderStyle: FixSingle	Leave (mất tiêu điểm)
TxtYear	Name: txtYear BorderStyle: FixSingle	TextChanged
btnShow	Name: btnShow Text: &Show	Click
btnClear	Name: btnClear Text: &Clear	Click
BtnExit	Name: btnExit Text: E&xit	Click
errorProvider	Name: errorProvider1	

Bài tập 1

□ Hướng dẫn

- Thứ tự nhận tiêu điểm trên Form: chọn menu **View Tab** ⇒ **Order**

- Lần lượt thực hiện click chọn từng phần tử trên Form theo thứ tự nhận tiêu điểm:



Bài tập 1

□ Hướng dẫn

▪ Các sự kiện

○ Sự kiện Click nút Clear

```
private void btnClear_Click(object sender, EventArgs e)
{
    txtYourName.Clear();
    txtYear.Clear();
    txtYourName.Focus();
}
```

Bài tập 1

□ Hướng dẫn

▪ Các sự kiện

○ Sự kiện Click nút Show

```
private void btnShow_Click(object sender, EventArgs e)
{
    int age = DateTime.Now.Year -
Convert.ToInt32(txtYear.Text);
    string s = "My name is: " + txtYourName.Text + "\n" +
age.ToString();
    MessageBox.Show(s);
}
```

Bài tập 1

□ Hướng dẫn

▪ Các sự kiện

○ Sự kiện Leave của txtYourName

```
private void txtYourName_Leave(object sender, EventArgs e)
{
    Control ctr = (Control)sender;
    if (ctr.Text.Trim().Length == 0)
        this.errorProvider1.SetError(txtYourName, "You must
enter Your name");
    else
        this.errorProvider1.Clear();
}
```

Bài tập 1

□ Hướng dẫn

▪ Các sự kiện

○ Sự kiện Leave của txtYear

```
private void txtYear_TextChanged(object sender, EventArgs e)
{
    Control ctr = (Control)sender;
    if (ctr.Text.Trim().Length > 0 &&
!char.IsDigit(ctr.Text, ctr.Text.Length - 1))
        this.errorProvider1.SetError(txtYear, "This is not
invalid number");
    else
        this.errorProvider1.Clear();
}
```


Bài tập 1

□ Hướng dẫn

▪ Các sự kiện

○ Sự kiện Closing của Form

```
private void frmMain_FormClosing(object sender,
FormClosingEventArgs e)
{
    DialogResult r;
    r = MessageBox.Show("Do you want to close?", "Exit",
        MessageBoxButtons.YesNo,
        MessageBoxIcon.Question,
        MessageBoxDefaultButton.Button1);
    if (r == DialogResult.No)
        e.Cancel = true;
}
```

Bài tập 1

□ Hướng dẫn

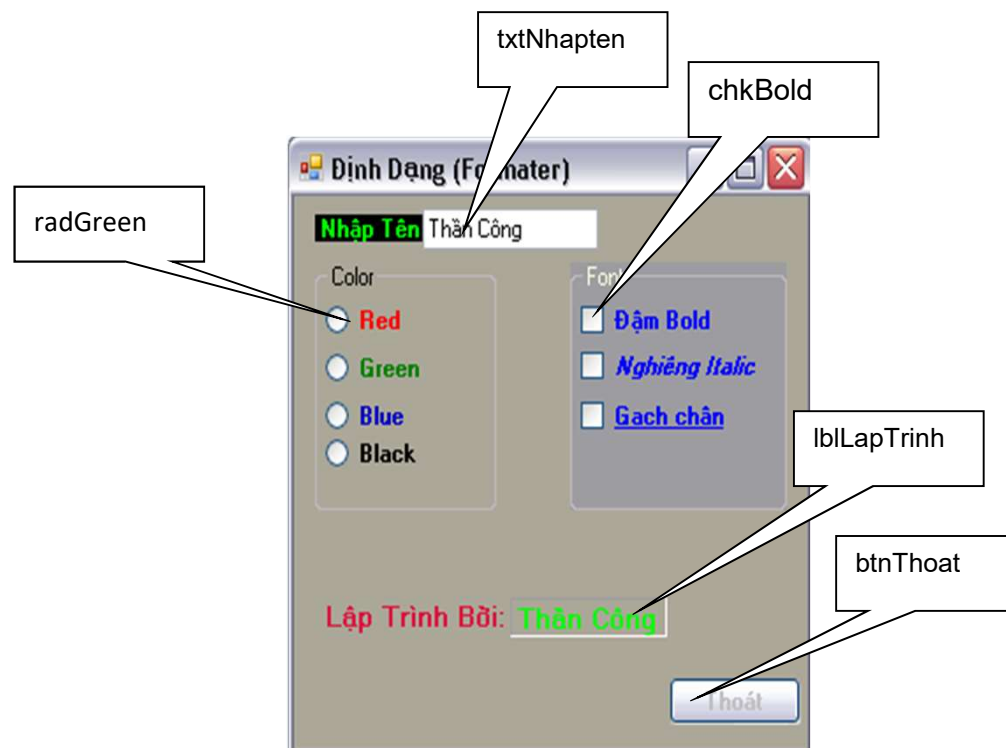
▪ Các sự kiện

○ Sự kiện Click nút Exit

```
private void btnExit_Click(object sender, EventArgs e)
{
    this.Close();
}
```

Bài tập 2

□ Thiết kế form như sau:



Bài tập 2

□ Yêu cầu:

- Khi chương trình hiện lên:
 - Radiobutton Red được chọn mặc định (đổi màu chữ ô lblLapTrinh và ô txtNhapTen)
 - Con trỏ văn bản xuất hiện ngay tại ô txtNhapTen.
- Khi gõ vào ô txtNhapTen thì Label lblLapTrinh chạy song song cùng nội dung.
- Nhấn nút "Thoát" hoặc Esc thì thoát chương trình.

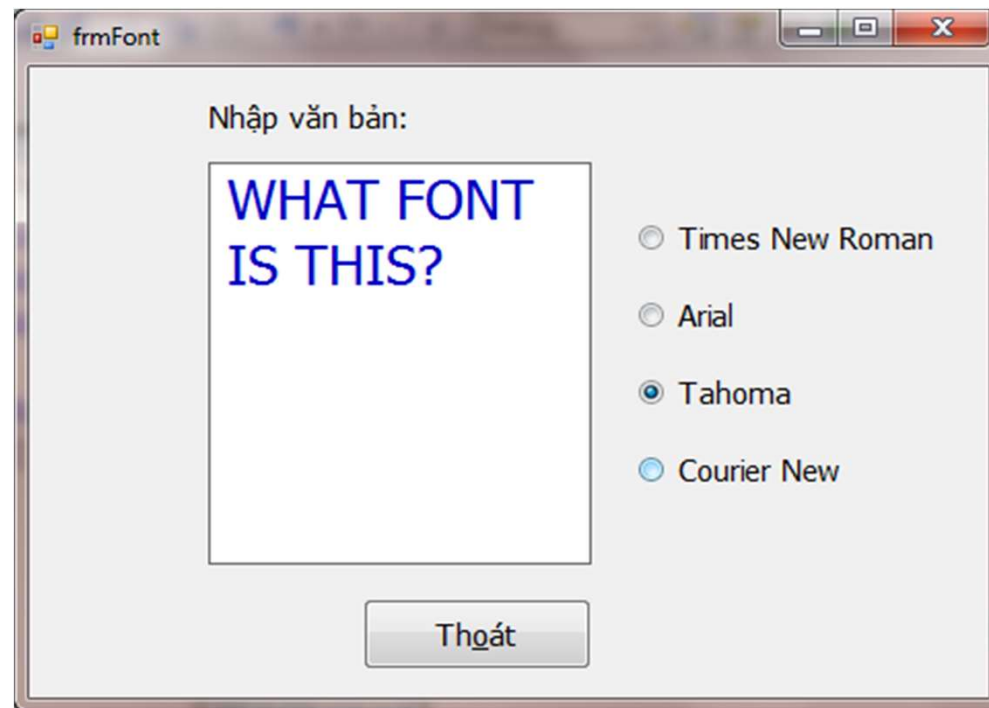
Bài tập 2

□ Yêu cầu:

- Nhấn Radiobutton Red, Green, Blue, Black thì đổi màu chữ tương ứng trong ô lblLapTrinh và ô txtNhapTen.
- Nhấn các checkbox chữ đậm, nghiêng, gạch chân thì đổi style chữ trong ô lblLapTrinh và ô txtNhapTen tương ứng.

Bài tập 3

❑Viết chương trình định dạng font cho TextBox



Bài tập 4

❑Viết chương trình hiển thị cờ của nước được chọn



Bài tập 5

□ Tạo form theo mẫu sau:



The image shows a Windows-style dialog box titled "Add Names". It has a blue title bar with standard minimize, maximize, and close buttons. The main area is light beige and contains the following elements:

- An "Add Name" button on the top left.
- A "Close" button on the top right.
- Three input fields arranged horizontally:
 - The first field is labeled "Title" and is a dropdown menu with a downward arrow.
 - The second field is labeled "First name".
 - The third field is labeled "Last name".
- A large list box at the bottom labeled "namesListBox".

Bài tập 5

□ Yêu cầu:

- Không cho phép resize form

Property	New Value
FormBorderStyle	FixedSingle
Size	370, 225
Text	Add Names

Bài tập 5

□ Yêu cầu:

▪ Các Control:

Control Type	Property	New Value
Button	Name	closeButton
	Location	273, 16
	Text	Close
Button	Name	addButton
	Location	16, 16
	Text	Add
Label	Text	Title
Label	Text	First Name
	Location	132, 56
Label	Text	Last Name
	Location	248, 56
TextBox	Name	firstTextBox
	Location	132, 80
	Text	(blank)
TextBox	Name	lastTextBox
	Location	248, 80
	Text	(blank)
ComboBox	Name	titleComboBox
	Items	Mr.;Mrs.;Ms.;Miss.;Dr.
	Location	16, 80
	MaxDropDownItems	4
	Size	100,21
ListBox	Text	(blank)
	Name	namesListBox
	Location	16, 112
	Size	336, 69

Bài tập 5

□ Yêu cầu:

▪ Các sự kiện (Event):

○ Sự kiện cho nút Close

```
private void closeButton_Click(object sender, EventArgs e)
{
    this.Close(); //thêm code này
}
```

○ Sự kiện cho nút Add

```
private void addButton_Click(object sender, EventArgs e)
{
    //add the following code
    string first = firstTextBox.Text;
    string title = titleComboBox.Text;
    string last = lastTextBox.Text;
    string nameToAdd = title + " " + first + " " + last;
    namesListBox.Items.Add(nameToAdd);
}
```

Bài tập 5

❑ Kết quả chạy chương trình:



Add Names

Add Name Close

Title First name Last name

Dr. Sơn Nguyễn Thái

Mr. Hiền Lương Trần Hy
Mrs. Hằng Nguyễn Ngọc Thúy
Dr. Sơn Nguyễn Thái

Bài tập về nhà

□ Thiết kế ứng dụng MDI Notepad trong C#

- Giao diện minh họa (như hình bên)
- Hướng dẫn:
 - <https://timoday.edu.vn/phan-2-thiet-ke-ung-dung-mdi-notepad-trong-c/>

